

Chiêm nghiệm về

Bảy điều kiện thịnh suy Phật dạy

PHAN MINH HIỀN



Trong kinh Đ i Bát Ni t-bàn thu c tuy n t p Tr ng B kinh (t ng đ ng kinh Du hành thu c tuy n t p Tr ng A-hàm)(1) có ghi i s vĩ c vua A-xà-th (Ajātasattu) n c Ma-kĩ t-dà (Magadha) phá m t đ i th n đ n th nh ý Đ c Ph t vĩ vĩ c ông mu n c t binh đánh x B t-k (Vajji). Đ c Ph t đã tr i nh sau:

1. Khi nào dân B t-k th ng hay t h p và t h p đông đ o vĩ i nhau.
2. Khi nào dân B t-k t h p trong ni m đoàn k t, gi i tán trong ni m đoàn k t và làm vĩ c trong ni m đoàn k t.
3. Khi nào dân B t-k không ban hành nh ng lu t i không nên ban hành, không h y b nh ng lu t i đã đ c ban hành, s ng đúng vĩ i truy n th ng c a dân B t-k.
4. Khi nào dân B t-k tôn sùng, kính tr ng, đ nh l , cúng đ ng các b c tr ng lão B t-k và nghe theo i dĩ y c a nh ng vĩ này.
5. Khi nào x B t-k không có b t cóc và c ng ép nh ng ph n và thi u n B t-k ph i s ng vĩ i mình.
6. Khi nào dân B t-k tôn sùng, kính tr ng, đ nh l , cúng đ ng các t mi u c a B t-k t nh thành và ngoài t nh thành, không b ph các cúng i đã cúng t tr c, đã làm t tr c đúng vĩ i quy pháp.
7. Khi nào dân B t-k b o h , che ch , ng h đúng pháp các vĩ A-la-hán t i B t-k ,

Chiêm nghiệm về bạo lực khi nhân thọ suy Phạt dục

Vị t b i Qu n tr viên

khi n các v A-la-hán ch a đ n s đ n trong x , và nh ng v A-la-hán đã đ n đ c s ng an l c.

Khi nào b y pháp b t th i trên còn đ c duy trì gi a dân B t-k , khi nào dân B t-k đ c gi ng d y b y pháp b t th i này thì dân B t-k đ c h ng th nh, hùng c ng (không ai có th xâm ph m).

(Theo b n d ch c a HT.Thích Minh Châu)

Đi u th nh t Đ c Ph t d y là s hòa h p trong dân chúng và trong t ch c chính tr . Nh ng ng i có trách nhi m qu n tr đ t n c ph i th ng h i h p đ lu n đ m v đ ng l i chính tr và ch tr ng, chính sách ích n c, l i dân. Cùng nhau trao đ i, th o lu n trong tinh th n hòa h p vì m c tiêu chung; kh c ph c, s a đ i nh ng sai l m, khi m khuy t trong ch tr ng, chính sách.

Ng i dân bi t quan tâm các v n đ chính tr , văn hóa, xã h i, th ng t h p bàn lu n và đóng góp ý ki n cho các nhà lãnh đ o, các nhà qu n lý. Ng i dân th ng cùng nhau trao đ i, th o lu n v đ i s ng, ngh nghi p, chia s kinh nghi m, hi u bi t đ giúp nhau phát tri n, ti n b .

Ngoài ra, l i d y này còn có ý nghĩa m i thành ph n xã h i có s c x bình đ ng v i nhau, tôn tr ng l n nhau, không có s k th , phân bi t giàu nghèo, quý ti n hay thu c giai c p, ch ng t c nào. B i vì có s bình đ ng không phân bi t m i có s t h p đ o đ bàn lu n, trao đ i các v n đ xã h i, qu c gia hay đ i s ng cá nhân, gia đ nh.

Đi u th hai là xây d ng kh i đ i đoàn k t: Đoàn k t gi a các nhà lãnh đ o, các nhà qu n lý; đoàn k t gi a chính quy n và nhân dân, trên đ i m t lòng vì s giàu m nh c a đ t n c, vì h nh phúc c a nhân dân.

M t qu c gia mà n i b không có s đoàn k t, chia năm x b y, bè đ ng phe phái kinh ch ng l n nhau, ch bi t chuyên quy n, t l i thì s m mu n gì cũng x y ra ngo i xâm, n i lo n. Đây là đi u h t s c quan tr ng không th xem th ng.

Chiêm nghiệm về bảy đức u kiết n th nh suy Phật dạy

Viết bởi Quynh Tru viê

Đức u th ba là tinh thần th ng tôn pháp luật và gìn giữ truy n th ng dân t c. Không tùy tiện đ t ra nh ng luật l m i, không ban hành pháp luật mà không có s thông qua Qu c h i, Chính ph , không có s tr ng c u ý dân, không có s th ng nh t ý ki n gi a các nhà lãnh đ o, các nhà qu n lý, các c quan, ban ngành.

Lu t pháp đ c ban hành ph i h ng đ n quy n l i c a ng i dân và l i ích đ t n c. Nh ng đ i u luật h u ích ph i đ c gi gìn, không đ c tùy tiện s a đ i ho c b i.

Còn v n đ truy n th ng? Truy n th ng lâu đ i c a dân t c c n ph i đ c gi gìn n u đó là nh ng cái hay, cái đ p, có giá tr . N u đánh m t truy n th ng văn hóa, b n s c dân t c ch ng khác nào đánh m t chính mình, đánh m t sinh m nh, cái h n c a m t qu c gia.

Đức u th t là kính tr ng các b c tr ng th ng, nh ng ng i cao tu i có nhi u kinh nghiệm hi u bi t, th ng l ng nghe ý ki n c a h . Cũng nh Vi t Nam ta đ i th i nhà Tr n, Th ng hoàng Tr n Thánh Tông đã m H i ngh Diên H ng vào tháng Ch p năm Giáp Thân 1284, m i các b lão h p l i bàn vi c n c. Đ c bi t, đ i v i ng i già, xã h i ph i có ch đ u đ i, h tr .

Đức u th năm, xã h i có an ninh, tr t t . Không có t n n áp b c, bóc l t; hà hi p, b t cóc, c ng ép ph n làm t thi p, làm nô l . Không có hi n t ng b t bình đ ng gi i, ng i ph n ph i đ c tôn tr ng.

Đức u th sáu là có văn hóa tín ng ng, có đ i s ng tâm linh; tôn tr ng truy n th ng. B t c m t dân t c, qu c gia nào cũng có truy n th ng văn hóa, tín ng ng riêng c a mình, bên c nh đó đ i s ng tâm linh cũng có vai trò vô cùng quan tr ng. B i vì cu c s ng luôn có nh ng nhu c u hai ph ng đ i n v t ch t và tinh th n. Con ng i c n có đ i s ng tinh th n, tâm linh đ cân b ng v i đ i s ng v t ch t. Đ i s ng tinh th n, tâm linh cũng giúp cho con ng i kh c ph c nh ng khó khăn, nghèo nàn trong đ i s ng v t ch t, nó làm đ i m t a cho con ng i đ ng v ng gi a dòng đ i thiên bi n.

Đức u th bảy Đức Phật dạy là ph i bi t kính tr ng các b c thánh nhân, các b c xu t tr n th ng sĩ, các b c hi n nhân, minh tri t có tài năng và đ c đ . B i nh ng ng i này là đ i đ i n cho đ i

Chiêm nghiệm về bối cảnh của kinh nghiệm suy Phật dạy

Viết bởi Quynh Truong

Sống đời sống thanh cao, thiện mẫn, luôn là tấm gương cho mọi người noi theo. Xã hội, quốc gia phải biết học hỏi, trân trọng năng lực, sống đóng góp, cống hiến của họ.

Một xã hội không quý trọng người hiền tài thì không thể nào phát triển, tiến bộ. Một xã hội không biết kính trọng người hiền đức, không trân quý đức hạnh, sống theo đức hạnh thì xã hội đó không có nền tảng vững bền, con người không có cuộc sống yên ổn vì mất an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Đức vua của Việt Nam ta vào thời đời Lý, Trần đã thực hiện rất tốt những đức hạnh này. Các vị vua anh minh luôn làm tấm gương sống đời sống cho thiên dân trong nước. Các vị vua xuất gia thực hành đức hạnh vào triều vua cùng quốc gia thiên hạ và bàn chính sự. Đức vua rất đức hạnh coi trọng, người dân luôn quan tâm đời sống đời sống và văn hóa tinh thần. Mọi thành phần xã hội đều đoàn kết một lòng trong công cuộc xây dựng quê hương đất nước và chống giặc ngoại xâm. Chính vì thế mà đất nước ta thời bấy giờ hùng cường, nhân dân sống trong thái bình an lạc. Thời Lý đã từng truy đuổi giặc xâm lăng nhà Tống đến tận lãnh thổ Đại Tống, thời Trần đã từng ba lần đánh bại giặc Nguyên- Mông hùng mạnh nhất lúc bấy giờ.

Cho đến ngày nay, những người dạy đức hạnh Phật vẫn còn nguyên giá trị. Chính vì người dân Việt-kinh thời đó có đức hạnh pháp bất thiện này mà nước Ma-kiệt-đà không dám xâm chiếm. Đức Phật cho biết, khi nào người dân Việt-kinh còn thực hiện tốt pháp bất thiện đó thì xã hội Việt-kinh luôn vững mạnh, không cho Ma-kiệt-đà mà bất kỳ quốc gia nào cũng không thể xâm phạm. Thiệt nghĩ, hôm nay sau hơn hai mươi lăm thế kỷ, nếu xã hội nào, quốc gia nào biết sống đời sống tốt những người dạy đức hạnh đó chắc chắn sẽ thu được nhiều thành tựu tốt đẹp trong công cuộc xây dựng, phát triển đất nước.

PHAN MINH HIỀN

Chú thích:

(1) Kinh Đại Bát Niết-bàn (Mahàparinibbàna sutta), kinh số 16 thuộc Trường Bộ Kinh (Digha Nikaya), từng được kinh Du hành, kinh số 2 thuộc Trường Bộ Kinh A-hàm. Nội dung hai bài kinh này cũng từng được tóm lược trong kinh Vajji (Việt-kinh), chương pháp của Tăng Chi Bộ Kinh.

Chiêm nghiệm về bộ y điều kiện tinh suy Phạt d

Viết bởi Quynh viên

Nguồn: <http://tapchivanhoaphatgiao.com/loi-vang/chiem-nghiem-ve-bay-dieu-kien-tinh-suy-phat-day.html>